

Bản án số: 121/2025/HS-ST
Ngày: 25 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thuỳ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Phú, bà Võ Thị Lãnh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thống – Thư ký Toà án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hạo – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 410/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn Q** - sinh năm 1986 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số B, ngõ A đường N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S và bà Lê Thị T; Vợ: Nguyễn Thị P và có 02 con sinh năm 2009 và sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/01/2022, Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đồng do có hành vi đánh nhau tại phường T, Quận A (đã thi hành xong ngày 23/02/2022).

Bị bắt quả tang ngày 31/12/2023; tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2024 đến nay; có mặt tại phiên toà.

2. **Võ Thanh Đ** - sinh năm 1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số H, tổ G, khu V, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T1 và bà Trần Thị G; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 153/2011/HSST ngày 19/8/2011, Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 01/02/2013 chấp hành xong hình phạt tù và ngày 06/4/2012 thi hành xong án phí.

Bị bắt quả tang ngày 31/12/2023; tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2024 đến nay; có mặt tại phiên toà.

3. **Đào Duy T2** - sinh năm 1988 tại tỉnh Thái Bình; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn T3 và bà Đào Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 31/12/2023; tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2024; ngày 02/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt tại phiên toà.

4. **Vũ Văn N** - sinh năm 1987 tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn N1 và bà Trần Thị H1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 31/12/2023; tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2024; ngày 02/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

5. **Vũ Văn G1** - sinh năm 1986 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn M và bà Hoàng Thị C; Vợ: Lê Thị Hồng M1; có 03 người con, lớn nhất sinh năm: 2008, nhỏ nhất sinh năm: 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 31/12/2023; tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2024; ngày 02/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt tại phiên toà.

6. **Nguyễn Văn H4** - sinh năm 1987 tại tỉnh Thanh Hoá; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Đ, thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H2 và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H3; có 02 người con, sinh năm: 2012 và sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 31/12/2023; tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2024; ngày 02/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến: Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn V; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/12/2023, Đ1 - Công an Q1 kết hợp với Công an phường T, Quận A kiểm tra trước bãi xe P1 (địa chỉ: Đường T, tổ F, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã phát hiện, bắt quả tang Lê Văn Q, Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 đang có

hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa trên thùng xe tải biển số 99H-021.19 đang đỗ tại trước bãi xe Phương A và thu giữ 04 (bốn) quân vị (được cắt từ bao thuốc lá T5 có 01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng); 01 cái chén sành; 01 cái đĩa sành; 01 tấm cạc tông dùng làm chiếu bạc; 01 cái kéo bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đen và tiền Ngân hàng N2 25.300.000đồng. Cơ quan Công an phường T, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Q1 xử lý (bút lục 78).

Quá trình điều tra xác định: Xe ô tô nhãn hiệu HINO, biển số 99H-021.19 thuộc sở hữu của Công ty TNHH D1 (địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh) do Lê Văn Q là người lái xe chở hàng chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng chiếc xe trên. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2023, sau khi ăn trưa tại quán C1” cạnh bãi xe “Phương A” thì Lê Văn Q, Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 cùng rủ nhau tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa”. Sau đó, N dùng 01 cây kéo cắt 04 “quân vị” từ bao thuốc lá T5 (01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng), lấy 01 cái bát (chén) bằng sành và 01 cái đĩa bằng sành của quán C1” làm dụng cụ chơi xóc đĩa. Cả nhóm quy định số tiền đặt cược thấp nhất mỗi lần là 50.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng, hình thức chơi xóc đĩa như sau:

Người làm cái sẽ bỏ 04 quân vị vào cái đĩa, lấy cái bát (chén) úp xuống lại để người chơi không nhìn thấy, sau đó xóc cái đĩa rồi đặt xuống để các quân vị hoán đổi vị trí, người đánh bạc sẽ đặt tiền cược vào 02 ô có ghi chữ “chẵn”, “lẻ” trên tấm giấy (dùng làm chiếu bạc). Khi người tham gia đánh bạc đặt tiền vào ô “chẵn” hoặc “lẻ” xong, lúc này người làm cái mở bát (chén) cho tất cả nhìn kết quả để phân định thắng thua và thanh toán tiền đặt cược với người làm cái. Nếu có 01 quân vị ngựa (trắng), 03 quân vị úp (vàng) hoặc 03 quân vị ngựa, 01 quân vị úp thì gọi là “lẻ”; nếu có 02 quân vị ngựa (trắng), 02 quân vị úp (vàng) hoặc cả bốn quân vị đều úp hay đều ngựa thì gọi là “chẵn”.

Khi chơi Đào Duy T2 làm cái khoảng 20 ván thì chuyển cho Lê Văn Q làm cái khoảng 30 ván. Số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo cụ thể như sau:

- Lê Văn Q mang theo số tiền 10.000.000đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua số tiền 3.600.000đồng, ván cuối Q làm cái nhưng chưa mở bát (chưa rõ thắng thua). Khi bị bắt, tạm giữ trên chiếu bạc của Q số tiền 6.400.000đồng.

- Võ Thanh Đ mang theo số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua số tiền 500.000đồng, ván cuối Đường đặt cược số tiền 100.000đồng nhưng chưa mở bát (chưa rõ thắng thua). Khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc của Đ số tiền 300.000đồng.

- Đào Duy T2 mang theo số tiền 3.000.000đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng được số tiền 2.100.000đồng, ván cuối T2 đặt cược số tiền 100.000đồng nhưng chưa mở bát (chưa rõ thắng thua). Khi bị bắt tạm giữ của T2 số tiền 5.100.000đồng (trong đó thu trong túi 3.000.000đồng và trên chiếu bạc là 2.100.000đồng)

- Vũ Văn N mang theo số tiền là 5.000.000đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng được số tiền 800.000đồng, ván cuối N đặt cược số tiền 200.000đồng nhưng chưa mở bát (chưa rõ thắng thua). Khi bị bắt tạm giữ của N số tiền 5.800.000đồng (trong đó thu trong túi 3.000.000đồng và trên chiếu bạc 2.800.000đồng).

- Vũ Văn G1 mang theo số tiền là 2.500.000đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng được số tiền 3.200.000đồng, ván cuối G1 đặt cược số tiền 100.000đồng nhưng chưa mở bát (chưa rõ thắng thua). Khi bị bắt tạm giữ của G1 số tiền 5.700.000đồng (trong đó thu trong túi 3.000.000đồng và trên chiếu bạc 2.700.000đồng).

- Nguyễn Văn H4 mang theo số tiền 4.000.000đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua số tiền 2.000.000đồng, ván cuối H4 đặt cược số tiền 500.000đồng nhưng chưa mở bát (chưa rõ thắng thua). Khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc của H4 số tiền 2.000.000đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu HINO, biển số 99H-021.19 thuộc sở hữu của Công ty TNHH D1. Công ty không biết việc Q cho các đối tượng đánh bạc trên xe, do công ty không có lỗi nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu (BL 196)

- 04 quân vị được cất từ bao thuốc lá Thăng Long có 01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng; 01 cái chén sành; 01 cái đĩa sành; 01 tấm cạc tông dùng làm chiếu bạc; 01 cái kéo bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đen.

- Tiền Ngân hàng N2 25.300.000đồng đang gửi tại kho bạc Nhà nước theo phiếu thu số 81 ngày 19/3/2024.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn Q, Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 khai nhận: Sau khi Lê Văn Q đồng ý để các bị cáo đánh bạc trên thùng xe ô tô nhãn hiệu HINO, biển số 99H-021.19 do Lê Văn Q quản lý, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền như đã nêu trên.

Công bố lời khai của những người chứng kiến khai như các bị cáo đã khai nhận tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 130/CT-VKSQ12 ngày 27/3/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 và về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 giữ nguyên quyết định truy tố đối và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 55, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành cho hai tội.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Võ Thanh Đ từ 16 tháng đến 18 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt các bị cáo Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Phạt bổ sung đối với tội “Đánh bạc” mỗi bị cáo từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 04 quân vị; 01 cái chén sành; 01 cái đĩa sành; 01 tấm cạc tông dùng làm chiếu bạc; 01 cái kéo bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đen.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 25.300.000đồng.

Các bị cáo không tranh luận. Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/12/2023, sau khi được sự đồng ý của bị cáo Lê Văn Q là người trực tiếp quản lý xe ô tô nhãn hiệu HINO, biển số 99H-021.19, các bị cáo Lê Văn Q, Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn Giáp Nguyễn Văn H4 đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa

trên thùng xe ô tô biển số 99H-021.19 đang đỗ tại trước bãi xe P1 (địa chỉ: Đường T, tổ F, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ số tiền 25.300.000đồng.

Hành vi sử dụng địa điểm do mình quản lý để tổ chức cho người khác đánh bạc với tổng số tiền trong một lần đánh là 25.300.000đồng của bị cáo Lê Văn Q đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với số tiền được thua là 25.300.000đồng của các bị cáo Lê Văn Q, Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm đến sự độc quyền của nhà nước trong quản lý hoạt động vui chơi có thưởng, gây mất an ninh trật tự xã hội nên phải xử phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Lê Văn Q có 01 tiền sự đã được xoá; bị cáo Võ Thanh Đ có 01 tiền án đã được xoá nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đào Duy T2 có cha ruột được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; được Ủy ban nhân dân tỉnh Q tặng kỷ niệm chương “Chiến sỹ bảo vệ thành cổ Quảng Trị năm 1972”; được Ban liên lạc cựu chiến binh MT B5- Đ9 tặng kỷ niệm chương. Bị cáo Vũ Văn N có bác ruột và em ruột từng tham gia nghĩa vụ quân sự bảo vệ tổ quốc. Bị cáo Nguyễn Văn H4 có bác ruột là liệt sỹ Nguyễn Văn T4 nên các bị cáo T2, N và H4 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về phân hoá vai trò trong vụ án:

Đối với tội “Đánh bạc” có đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc tuy nhiên bị cáo Vũ Văn N là người chuẩn bị quân vị, chén, đĩa; các bị cáo Lê Văn Q, Đào Duy T2 là người làm cái nên các bị cáo Lê Văn Q, Đào Duy T2 và Vũ

Văn N có vai trò ngang nhau và cao nhất trong vụ án. Các bị cáo Võ Thanh Đ, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 là người chơi nên có vai trò thấp trong vụ án.

[7] Về mức và loại hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Đối với tội “Tổ chức đánh bạc”: Bị cáo Lê Văn Q phạm tội mang tính chất bộc phát, bị cáo tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc tại địa điểm do bị cáo quản lý nhưng không thu tiền hồ nên chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với tội “Đánh bạc”: Bị cáo Lê Văn Q mặc dù không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân xấu và có vai trò cao nhất trong vụ án nên phải chịu hình phạt cao nhất; bị cáo phạm 02 tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Bị cáo Võ Thanh Đ mặc dù có vai trò thấp nhưng nhân thân xấu, có ít tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hơn so với các bị cáo còn lại nên phải chịu mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo Lê Văn Q nhưng cao hơn so với các bị cáo Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4. Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo Võ Thanh Đ cần xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam của bị cáo là 01 năm 03 tháng 25 ngày cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Các bị cáo Đào Duy T2, Vũ Văn N có vai trò ngang nhau và cao hơn so với bị cáo Vũ Văn G1, Nguyễn Văn H4 nên cần xử phạt các bị cáo mức án thấp hơn so với bị cáo Q, Đ nhưng cao hơn so với bị cáo Vũ Văn G1, Nguyễn Văn H4. Các bị cáo H4, G1 có vai trò thấp nhất nên cần xử phạt các bị cáo mức án ngang nhau và thấp nhất trong vụ án.

Xét thấy các bị cáo Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (trong đó đều có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự); có nơi cư trú ổn định nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự người phạm tội tổ chức đánh bạc còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng. Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Q, không phạt bổ sung.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự người phạm tội đánh bạc còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng. Xét tính chất mức độ tội phạm về hành vi đánh bạc của các bị cáo nên phạt bổ sung các bị cáo Q, Đ, T2, N, G1 và H4, mỗi bị cáo 10.000.000đồng.

[9] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu HINO, biển số 99H-021.19 thuộc sở hữu của Công ty TNHH D1, không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là có căn cứ

- Đối với: 04 quần vớ được cất từ bao thuốc lá Thăng Long có 01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng; 01 cái chén sành; 01 cái đĩa sành; 01 tấm cạc tông dùng làm chiếu bạc; 01 cái kéo bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đen là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- Đối với số tiền Ngân hàng N2 25.300.000đồng đang gửi tại kho bạc Nhà nước (trong đó, tạm giữ của: Quyết 6.400.000đồng, Đường 300.000đồng, T2 5.100.000đồng, Nhã 5.800.000đồng, Giáp 5.700.000đồng và H4 2.000.000đồng), đây là số tiền mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”. Các bị cáo Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Lê Văn Q** 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Văn Q phải chấp hành cho hai tội là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo Lê Văn Q tính từ ngày 31/12/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Võ Thanh Đ** 01 (một) năm 03 (ba) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù của bị cáo bằng thời hạn tạm giam (từ ngày 31/12/2023 đến ngày 25/4/2025).

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo Võ Thanh Đ ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Đào Duy T2** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2025).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Văn N** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2025).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Văn G1** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2025).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H4** 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2025).

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung các bị cáo Lê Văn Q, Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn N, Vũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 mỗi bị cáo 10.000.000đồng (mười triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Đào Duy T2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Văn N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Văn G1 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H4 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2019.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021

+ Tịch thu tiêu huỷ: 04 quân vị được cắt từ bao thuốc lá Thăng Long có 01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng; 01 cái chén sành; 01 cái đĩa sành; 01 tấm cạc tông dùng làm chiếu bạc; 01 cái kéo bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đen.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền Ngân hàng N2 25.300.000đồng (Hai mươi lăm triệu ba trăm ngàn đồng)

(Theo phiếu thu số 81 ngày 19/3/2024 của Công an Q1 và Quyết định chuyển vật chứng số 131/QĐ-VKSNDQ12 ngày 24/4/2025).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê Văn Q, Võ Thanh Đ, Đào Duy T2, Vũ Văn NVũ Văn G1 và Nguyễn Văn H4 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp . HCM (1);
- VKSND Tp . HCM (1);
- Sở Tư pháp Tp . HCM (1);
- Phòng PC53 Công an Tp . HCM (1);
- VKSND Quận 12 (2)
- Công an Tp. HCM – Tổ địa bàn Quận 12 (2)
- Chi cục THA Dân sự Quận 12 (1);
- UBND và Công an phường nơi bị cáo cư trú (2);
- Các bị cáo (3)
- Những người tham gia tố tụng khác (2);
- Bộ phận THA hình sự (5)
- Lưu hồ sơ, văn thư (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thuỳ Trang

